

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HV  
TP. ĐN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2022/HS-ST  
Ngày: 30.12.2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HV THÀNH PHỐ ĐN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Phú Đạt**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Lê Văn Bút**.

Bà **Lê Thị Hồng**.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Phạm Đình Nam** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HV thành phố ĐN.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HV thành phố ĐN tham gia phiên tòa:** Ông **Trần Minh Quang** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HV thành phố ĐN mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2022/HSST-QĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Văn H** (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1999; tại QN; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Nơi cư trú: Khối phố AN, thị trấn TB, huyện HĐ, tỉnh QN; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn B (Sinh năm 1966) và bà Cao Thị L (Sinh năm 1976); Gia đình bị cáo có 02 người con, bị cáo là con nhỏ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Trần Văn T**, sinh năm: 1996. Địa chỉ: Khối phố AN, thị trấn TB, huyện HĐ, tỉnh QN. Vắng mặt

+ Ông **Cao Ngọc H**, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Khối phố AN, thị trấn TB, huyện HĐ, tỉnh QN. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:* Tháng 02/2019, trong khi thực hiện nghĩa vụ quân sự tại Trung đội thông tin, Tiểu đoàn 3, Sư đoàn 2, Quân khu V, đóng tại thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai, Trần Văn H đã sử dụng điện thoại hiệu Samsung truy cập vào facebook của mình mang tên “H Trần” thì phát hiện trang fanpage “*Trung tâm đào tạo và sát hạch bằng lái xe*” có nhận làm giấy

phép lái xe giả. Do không có giấy phép lái xe hạng A1 nên H nhắn tin trao đổi và đặt làm 01 giấy phép lái xe giả hạng A1 với giá 1.500.000 đồng. Sau đó H cung cấp thông tin cá nhân cho trang fanpage này. Sau khi đặt xong thì H gọi điện cho anh Cao Ngọc H (*Là cậu ruột của H, sinh năm 1979, trú tại Khối phố AN, thị trấn TB, huyện HĐ, tỉnh QN*) nhờ Hùng nhận giúp giấy phép lái xe và trả tiền cho người đến giao (*Do trước đó H cung cấp địa chỉ nhà của Hùng là nơi nhận giấy phép lái xe*). Sau đó H đưa cho chủ căn tin của Sư đoàn nơi H đóng quân số tiền 1.500.000 đồng, nhờ người này chuyển vào tài khoản của Cao Ngọc H. Một thời gian sau đó có 01 người đến giao cho H giấy phép lái xe hạng A1, mang tên Trần Văn H thì H giao cho người này số tiền 1.500.000 đồng.

Đến tháng 7/2019, H xuất ngũ về lại địa phương thì đến nhà Hùng lấy giấy phép lái xe hạng A1 nêu trên và sử dụng. Vào ngày 15/4/2022, khi H điều khiển xe mô tô 92B1-07018 lưu thông trên đường ĐT 605 thuộc địa phận xã HC, huyện HV, thành phố ĐN thì bị Lực lượng cảnh sát giao thông-trật tự Công an huyện HV phát hiện bắt giữ.

Tang vật tạm giữ:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 92B1-07018
- 01 giấy phép lái xe hạng A1, số: 49020022101 mang tên Trần Văn H do SGTVT tỉnh QN cấp ngày 25/7/2020.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 92B1-07018 mang tên Trần Văn T

Tại Công văn số 1918, ngày 28/6/2022 của Sở GTVT tỉnh QN xác định chưa bao giờ cấp giấy phép lái xe hạng A1 cho Trần Văn H, sinh năm 1999, trú tại thị trấn TB, huyện HĐ, QN.

Tại Bản kết luận giám định số 75, ngày 24/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố ĐN xác định giấy phép lái xe hạng A1, mang tên Trần Văn H là giả.

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số: 93/CT-VKS ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HV, thành phố ĐN đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HV, thành phố ĐN giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Bản cáo trạng số: 93/CT-VKS ngày 27 tháng 10 năm 2022 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “*Làm giả con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”

Căn cứ: Khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Áp dụng khoản 4 Điều Điều 341 BLHS phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) đến 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn H đã khai nhận các hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện HV thành phố ĐN truy tố là đúng. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện HV, thành phố ĐN trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp và thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HV, thành phố ĐN và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào ngày 15/4/2022, bị cáo Trần Văn H điều khiển xe mô tô 92B1-07018 lưu thông trên đường ĐT605 thuộc địa phận xã Hòa Châu, huyện HV, thành phố ĐN thì bị Lực lượng Cảnh sát Giao thông - Trật tự Công an huyện HV phát hiện Giấy phép lái xe do bị cáo sử dụng là giả.

Quá trình điều tra xác định: Tháng 02/2019, trong khi thực hiện nghĩa vụ quân sự tại Trung đội thông tin, Tiểu đoàn 3, Sư đoàn 2, Quân khu V tại thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai, bị cáo đã sử dụng điện thoại truy cập vào facebook của mình mang tên “H Trần” để liên hệ, cung cấp thông tin cá nhân cho trang fanpage “*Trung tâm đào tạo và sát hạch bằng lái xe*” đặt làm giả giấy phép lái xe A1 với giá 1.500.000 đồng. Sau đó, bị cáo gọi điện cho cậu ruột mình là anh Cao Ngọc H (*sinh năm 1979, trú tại Khối phố AN, thị trấn TB, huyện HD, tỉnh QN*) nhờ nhận giúp giấy phép lái xe và trả tiền cho người đến giao. Đến tháng 7/2021, bị cáo xuất ngũ về lại địa phương thì đến nhà H lấy giấy phép lái xe hạng A1 nêu trên và sử dụng cho đến khi bị phát hiện.

Tại bản kết luận giám định số 75, ngày 24/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố ĐN kết luận: Giấy phép lái xe hạng A1, mang tên Trần Văn H là giả.

Như vậy, Cáo trạng số: 93/CT-VKS ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HV, thành phố ĐN đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hậu quả của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước. Bị cáo nhận thức được việc làm giả con dấu, tài liệu giả của cơ quan tổ chức là vi phạm nhưng để đối phó với các cơ quan chức năng khi tham gia giao thông bị cáo vẫn bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, đối với bị cáo cần xử lý một mức án tương xứng với tình chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cần thiết pH cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tính răn đe phòng ngừa tội phạm và làm gương cho người khác.

- Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo từng có thời gian tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự là tình tiết<sub>3</sub> giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1,

khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. HĐXX thấy rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do đó cần áp dụng thêm Điều 54 BLHS để xem xét quyết định một mức án phù hợp với nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Đối với Cao Ngọc H: Quá trình điều tra xác định Hg chỉ là người được H nhờ nhận giúp giấy phép lái xe và giao tiền. Hùng không biết giấy phép lái xe hạng A1 mà bị cáo nhờ nhận giúp là giả nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

[5] Đối với trang fanpage “Trung tâm đào tạo và sát hạch bằng lái xe”: Hiện Cơ quan điều tra không xác định được người điều hành trang này nên kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HV tiếp tục xác minh làm rõ, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

[6] Đối với người giao giấy phép lái xe cho Cao Ngọc H hiện không xác định được nhân thân lai lịch cụ thể nên kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HV tiếp tục xác minh làm rõ, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

[7] Đối với người mà H nhờ chuyển số tiền 1.500.000 đồng vào tài khoản cho Cao Ngọc Hùng: Quá trình điều tra và theo lời khai của bị cáo xác định người này không biết việc bị cáo đưa 1.500.000 đồng nhờ người này chuyển vào tài khoản của H để H thanh toán tiền đặt làm giả giấy phép lái xe nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 92B1-07018 và giấy đăng ký xe kèm theo: Qua điều tra xác định chiếc xe này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần Văn T là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số: 49020022101 mang tên Trần Văn H do Sở Giao thông Vận tải tỉnh QN cấp ngày 25/7/2020 là tài liệu, chứng cứ của vụ án nên tiếp tục cần lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn H** phạm tội **“Làm giả con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”**.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn H **03 (ba)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

- Tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe hạng A1 số: 49020022101 mang tên Trần Văn H do Sở Giao thông Vận tải tỉnh QN cấp ngày 25/7/2020.

2. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Căn cứ: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Trần Văn H pH chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố ĐN;
- VKSND TP. ĐN;
- VKSND huyện HV;
- Chi cục THADS huyện HV;
- Công an huyện HV;
- Sở Tư pháp Tp. ĐN;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**